

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 206/2020/HS-ST
Ngày 17-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Mai Trương Huy
2. Bà Trần Thị Lê

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Trà– Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hồng– Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 17 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 222/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 228/2020/QĐXXST-HS ngày 07/12/2020 đối với bị cáo

Danh M; tên gọi khác: Không; Sinh năm 1995; Nơi sinh: Kiên Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu: Tổ 02, ấp C, xã P, huyện V, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở hiện nay: Khu 6, khu phố T, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa 06/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là ông Danh H; Sinh năm 1973; Mẹ là bà Thị T sinh năm 1976; Bị cáo là con thứ 02 trong gia đình có 04 anh chị em; Bị cáo chưa có vợ con.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16/07/2020, chuyển tạm giam từ ngày 25/07/2020 cho đến nay, hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Phú Mỹ.

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Danh H; sinh năm 1997; địa chỉ: ấp C, xã P, huyện V, tỉnh Kiên Giang (Có mặt).

Ông Nguyễn D, sinh năm 1993; địa chỉ: thôn Lạc H, thị trấn L, huyện T, tỉnh B (Vắng mặt)

Người làm chứng: Ông Phạm T, sinh năm 1955; địa chỉ: Tổ 2, khu phố M, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Danh M là người nghiện ma túy đá, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 15 giờ ngày 16/07/2020, M điều khiển xe mô tô BKS: 86B7-118.81 đi đến khu vực ấp 5, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai gặp một người đàn ông tên Lùng (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 2.900.000đ (hai triệu chín trăm ngàn đồng) tiền ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, M cất giấu gói ma túy vào trong túi quần sau, bên phải mà M đang mặc và điều khiển xe mô tô BKS: 86B7-118.81 đi tìm khách sạn thuê phòng sử dụng. Đến 16 giờ cùng ngày, khi M đi đến trước khách sạn K tại đường Nguyễn L, khu phố Q, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để vào khách sạn thuê phòng sử dụng ma túy thì bị Phòng cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu phối hợp với Công an phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ kiểm tra, phát hiện bắt quả tang M đang có hành vi tàng trữ 01 (một) gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu, trong suốt được giấu trong túi quần sau, bên phải mà M đang mặc. Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt; 01 (một) xe mô tô BKS: 86B7-118.81; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen-xám; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen.

Tại cơ quan điều tra công an thị xã Phú Mỹ, Danh M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại bản Kết luận giám định số 333/GĐMT-PC09(Đ2) ngày 21/07/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu vàng gửi đến giám định có khối lượng là **5,8329 gam**, là ma túy, **loại Methamphetamine**.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục của Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về vật chứng vụ án:

- 01 phong bì niêm phong màu vàng đề số 333 ngày 21/07/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen- xám;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen;

- 01 (một) xe mô tô BKS: 86B7-118.81 là tang vật trong vụ án “Trộm cắp tài sản” xảy ra tại thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ đã chuyển xe mô tô BKS: 86B7-118.81 cho Công an thành phố Vũng Tàu để giải quyết theo thẩm quyền.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

- Tại bản Cáo trạng số: 217/CT- VKS ngày 16/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã truy tố Danh M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai của mình tại cơ quan điều tra, khai nhận toàn bộ hành vi trái pháp luật của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và phát biểu luận tội, phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả do bị cáo gây ra, cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo. Đề nghị, Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Danh M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo M từ 06 (Sáu) năm - đến 07 (Bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong màu vàng đề số 333 ngày 21/07/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định; Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen; Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen- xám. Riêng 01 (một) xe mô tô BKS: 86B7-118.81 là tang vật trong vụ án “Trộm cắp tài sản” xảy ra tại thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ đã chuyển xe mô tô BKS: 86B7-118.81 cho Công an thành phố Vũng Tàu để giải quyết theo thẩm quyền.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định

Về trách nhiệm dân sự: Không

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là sai trái, nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được về với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng:* Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan điều tra, viện kiểm sát đã tuân thủ nghiêm thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định tại các điều 88, 98, 105 Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra không có bức cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] *Về điều luật áp dụng và tội danh:*

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, qua đối chiếu với lời khai tại cơ quan điều tra, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận thấy phù hợp với nhau, do vậy có đủ căn cứ kết luận:

Vào lúc 16 giờ ngày 16/07/2020, tại khu phố Quảng Phú, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Danh M đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 (một) gói ma túy loại **Methamphetamine** có khối lượng là **5,8329**

gam, Danh M khai nhận số ma túy trên là của M, cất giấu nhằm mục đích để sử dụng.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại to lớn của ma túy, biết rõ Nhà nước nghiêm cấm tất cả các hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, nhưng vì phục vụ cho nhu cầu sử dụng của bản thân nên vẫn bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Với tính chất, mức độ phạm tội như trên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội bằng hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục bị cáo, giúp bị cáo nhận ra lỗi lầm của mình đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Không

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Xét bị cáo là người dân tộc, thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn, hối cải, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Xét bị cáo hiện không có việc làm, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Không

[7] Đối với đối tượng tên Lùng (chưa rõ nhân thân, lai lịch) là người đã bán ma túy cho M, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Phú Mỹ tiếp tục xác M, xử lý sau.

[8] *Về xử lý vật chứng*:

01 (Một) phong bì niêm phong đề số 333 ngày 21/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định là đối tượng bị Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

01 (Một) điện thoại di động hiệu nokia cũ, model: TA -1174, màu đen, số Imel 1: 35774310085850, số Imel 2: 357743102851858 là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc với đối tượng tên Lùng nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước;

01 (Một) điện thoại di động cũ hiệu iphone, màu đen xám, số imel: 353292076611256 không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo;

01 (Một) xe mô tô BKS: 86B7-118.81 là tang vật trong vụ án “Trộm cắp tài sản” xảy ra tại thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ đã chuyển xe mô tô BKS: 86B7-118.81 cho Công an thành phố Vũng Tàu để giải quyết theo thẩm quyền.

[9] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Danh M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Danh M 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/7/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đề số 333 ngày 21/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu nokia cũ, model: TA -1174, màu đen, số Imel 1: 35774310085850, số Imel 2: 357743102851858

- Trả lại cho bị cáo 01 (Một) điện thoại di động cũ hiệu iphone, màu đen xám, số imel: 353292076611256.

(Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 20/BB-CCTHADS ngày 16/11/2020.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Danh M phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 06 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- CCTHA dân sự thị xã Phú Mỹ;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; các đương sự; Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Văn Thị Hiền